

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/2018/QĐST-HNGĐ

Nguyễn Bình, ngày 31 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2018, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Hoàng Mùi T**; sinh ngày 13/10/1996

Địa chỉ: Xóm C, xã M, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

- **Bị đơn:** Anh **Triệu Tồn P**; sinh ngày 21/6/1992

Địa chỉ: Xóm R, xã M, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Mùi T và anh Triệu Tồn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Mùi T và anh Triệu Tồn P.

- **Về con chung:** Công nhận sự thoả thuận của chị T và anh P về con chung như sau: Anh P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung là Triệu Thị A, sinh ngày 09/11/2011 và Triệu Tuấn H, sinh ngày 13/5/2013 cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung và các khoản vay nợ chung:** Không có.

- **Về án phí:** Công nhận sự thỏa thuận của chị T, anh P về án phí như sau: Chị T và anh P mỗi người phải chịu 75.000,đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm cho anh P. Số tiền chị T phải nộp là 150.000,đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000,đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2012/02449 ngày 09/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Chị T được hoàn lại 150.000,đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- THA DS huyện Nguyên Bình;
- UBND xã M;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngôn Ngọc Viên